

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh hiệu Sinh viên khá năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Căn cứ điều 20 Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13, ngày 18/6/2012 và Luật số 34/2018/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, ngày 19/11/2018 về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/TT-BGDDT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v ban hành Quy chế công tác sinh viên;

Căn cứ Hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng toàn diện, định kỳ theo quy chế công tác sinh viên của Hiệu trưởng Nhà trường;

Căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của SV năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua, khen thưởng sinh viên Nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 870 sinh viên của K20, K21, K22 thuộc các khoa toàn trường đạt danh hiệu Sinh viên khá năm học 2024-2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Danh hiệu của sinh viên được ghi vào hồ sơ sinh viên.

Điều 3. Các Ông Trưởng phòng: Công tác sinh viên, Đào tạo; Trưởng các khoa và những sinh viên có tên trong danh sách tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, CTSV.



Bùi Trung Thành

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HÙNG YÊN

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC K20, K21, K22
ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU SINH VIÊN KHÁ NĂM HỌC 2024-2025
 (Kèm theo quyết định số: 1236/QĐ-ĐHSPKTHY ngày 07 tháng 8 năm 2025)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
1	10122004	Bùi Đức Anh	03/10/2004	10122G.1KS	7.76	Tốt	SV Khá	
2	10122022	Nguyễn Ngọc Anh	16/06/2004	10122G.1KS	7.93	Xuất sắc	SV Khá	
3	10122066	Lại Quang Cường	29/03/2004	10122G.1KS	7.38	Khá	SV Khá	
4	10122072	Nguyễn Thị Ngọc Dung	24/09/2004	10122G.1KS	7.41	Tốt	SV Khá	
5	10122114	Đỗ Tiến Đạt	15/09/2004	10122G.1KS	7.29	Tốt	SV Khá	
6	10122118	Nguyễn Tiến Đạt	15/04/2004	10122G.1KS	7.57	Tốt	SV Khá	
7	10122150	Bùi Nguyễn Quang Hiền	13/12/2004	10122G.1KS	7.89	Tốt	SV Khá	
8	10122205	Phạm Thị Hương	27/07/2003	10122G.1KS	7.97	Tốt	SV Khá	
9	10122249	Nguyễn Đức Lương	20/12/2004	10122G.1KS	7.16	Khá	SV Khá	
10	10122258	Nguyễn Đức Minh	16/02/2004	10122G.1KS	7.43	Tốt	SV Khá	
11	10122317	Cần Đình Sơn	14/06/2004	10122G.1KS	7.24	Khá	SV Khá	
12	10122333	Bùi Quốc Thắng	21/05/2003	10122G.1KS	7.76	Tốt	SV Khá	
13	10122343	Đặng Thị Kim Thu	28/12/2003	10122G.1KS	7.90	Tốt	SV Khá	
14	10122344	Đoàn Thị Thu	02/02/2004	10122G.1KS	7.93	Tốt	SV Khá	
15	10122364	Đặng Thị Thủy Trang	17/09/2004	10122G.1KS	7.69	Tốt	SV Khá	
16	10122420	Quách Thảo Vy	09/11/2004	10122G.1KS	7.63	Tốt	SV Khá	
17	10122002	Lê Thị An	10/04/2004	10122G.2CN	7.65	Tốt	SV Khá	
18	10122113	Đoàn Tiến Thành Đạt	25/02/2004	10122G.2CN	7.40	Khá	SV Khá	
19	10122263	Phạm Nhật Minh	19/05/2004	10122G.2CN	7.86	Tốt	SV Khá	
20	10122269	Nguyễn Phương Nam	31/12/2004	10122G.2CN	7.52	Khá	SV Khá	
21	12522073	Nguyễn Bích Ngọc	04/08/2004	10122G.2CN	7.87	Tốt	SV Khá	
22	10122304	Nguyễn Hồng Quân	28/11/2004	10122G.2CN	7.47	Tốt	SV Khá	
23	10122112	Đào Tiến Đạt	11/01/2004	10122G.3CN	7.78	Tốt	SV Khá	
24	10122132	Trịnh Hương Giang	24/05/2004	10122G.3CN	7.81	Tốt	SV Khá	
25	10122203	Ngô Thị Huyền	30/10/2004	10122G.3CN	7.78	Xuất sắc	SV Khá	
26	10122425	Khúc Hồng Nhung	23/06/2004	10122G.3CN	7.97	Tốt	SV Khá	
27	10122401	Đỗ Ánh Tuyết	15/12/2004	10122G.3CN	7.59	Tốt	SV Khá	
28	10122414	Nguyễn Ngọc Vũ	03/04/2004	10122G.3CN	7.40	Tốt	SV Khá	
29	12522008	Nguyễn Lê Nam Anh	22/08/2004	10122N.1CN	7.71	Tốt	SV Khá	
30	10122073	Trần Ngọc Dung	30/06/2004	10122N.1CN	7.59	Tốt	SV Khá	
31	10122140	Trần Việt Hải	05/02/2004	10122N.1CN	7.54	Tốt	SV Khá	
32	10122144	Phan Thị Thanh Hậu	12/06/2004	10122N.1CN	7.81	Xuất sắc	SV Khá	
33	10122216	Đỗ Trọng Khởi	18/03/2004	10122N.1CN	7.95	Xuất sắc	SV Khá	
34	10122228	Vũ Thành Lâm	28/06/2004	10122N.1CN	7.62	Tốt	SV Khá	
35	10122329	Nguyễn Huy Thành	09/09/2004	10122O.1CN	7.82	Tốt	SV Khá	
36	10122383	Lê Ngọc Tú	28/11/2004	10122O.1CN	7.98	Xuất sắc	SV Khá	
37	10122109	Bùi Tiến Đạt	11/07/2004	10122O.1KS	7.15	Tốt	SV Khá	
38	10122165	Hoàng Minh Hiếu	17/01/2004	10122O.1KS	7.35	Tốt	SV Khá	
39	10122178	Nguyễn Quốc Hoàng	23/11/2004	10122O.1KS	7.71	Tốt	SV Khá	
40	10122239	Phan Thành Long	13/01/2004	10122O.1KS	7.71	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
41	10122245	Lê Công Luận	10/04/2004	10122O.1KS	7.98	Tốt	SV Khá	
42	12522019	Hoàng Tiến Đạt	10/09/2004	12522T.1CN	7.49	Xuất sắc	SV Khá	
43	10122149	Trần Thu Hiền	21/01/2004	12522T.1CN	7.91	Tốt	SV Khá	
44	12522033	Phạm Tiến Hoàng	30/07/2004	12522T.1CN	7.07	Tốt	SV Khá	
45	12522042	Nguyễn Thị Thu Huyền	19/03/2004	12522T.1CN	7.83	Tốt	SV Khá	
46	12522074	Nguyễn Thị Bích Ngọc	18/09/2004	12522T.1CN	7.64	Tốt	SV Khá	
47	10122277	Hoàng Minh Nguyệt	01/04/2004	12522T.1CN	7.86	Tốt	SV Khá	
48	12522081	Đỗ Thu Phương	23/03/2004	12522T.1CN	7.49	Tốt	SV Khá	
49	12522082	Lê Thu Phương	02/10/2004	12522T.1CN	7.30	Tốt	SV Khá	
50	10122313	Bùi Thị Quỳnh	13/01/2004	12522T.1CN	7.49	Tốt	SV Khá	
51	10122342	Phạm Thị Hồng Thơm	24/09/2004	12522T.1CN	7.68	Tốt	SV Khá	
52	10122347	Dương Thị Thùy	25/11/2004	12522T.1CN	7.89	Tốt	SV Khá	
53	12522007	Nguyễn Hùng Anh	09/06/2004	12522W.1KS	7.34	Tốt	SV Khá	
54	10122029	Nhữ Bảo Anh	30/10/2004	12522W.1KS	7.78	Khá	SV Khá	
55	10122102	Trần Duy Dương	01/10/2004	12522W.1KS	7.43	Tốt	SV Khá	
56	10122120	Nguyễn Trọng Đạt	08/10/2004	12522W.1KS	7.32	Tốt	SV Khá	
57	10122349	Đỗ Đức Thụy	18/05/2004	12522W.1KS	7.58	Tốt	SV Khá	
58	12522063	Đỗ Trọng Lợi	26/10/2004	12522W.2KS	7.54	Tốt	SV Khá	
59	10122314	Đỗ Thị Quỳnh	02/06/2004	12522W.2KS	7.88	Tốt	SV Khá	
60	12522098	Nguyễn Thị Huyền Trang	25/01/2002	12522W.2KS	7.99	Tốt	SV Khá	
61	10122085	Nguyễn Đức Duy	08/11/2004	12522W.3CN	7.51	Tốt	SV Khá	
62	10122088	Phạm Ngọc Duy	05/04/2004	12522W.3CN	7.10	Khá	SV Khá	
63	10122128	Tăng Văn Đức	22/02/2004	12522W.3CN	7.47	Xuất sắc	SV Khá	
64	12522026	Hoàng Văn Hào	04/02/2004	12522W.3CN	7.22	Tốt	SV Khá	
65	10122173	Trương Thu Hoài	26/07/2004	12522W.3CN	7.87	Xuất sắc	SV Khá	
66	10122234	Cao Phi Long	23/11/2002	12522W.3CN	7.92	Tốt	SV Khá	
67	10122262	Phạm Đức Minh	26/02/2004	12522W.3CN	7.26	Tốt	SV Khá	
68	10122290	Dương Nguyễn Gia Phú	01/03/2004	12522W.3CN	7.34	Tốt	SV Khá	
69	12522087	Phạm Đình Sơn	26/07/2004	12522W.3CN	7.53	Tốt	SV Khá	
70	10122368	Lê Minh Trí	01/01/2004	12522W.3CN	7.54	Xuất sắc	SV Khá	
71	10122382	Nguyễn Văn Trường	19/01/2004	12522W.3CN	7.12	Khá	SV Khá	
72	11222286	Nguyễn Thanh Tùng	25/09/2004	12522W.3CN	7.20	Tốt	SV Khá	
73	11022222	Phạm Huy Vinh	21/04/2004	12522W.3CN	7.43	Tốt	SV Khá	
74	10122023	Nguyễn Quốc Anh	28/10/2003	12522W.4CN	7.76	Tốt	SV Khá	
75	10122031	Phạm Hoàng Việt Anh	02/04/2004	12522W.4CN	7.65	Tốt	SV Khá	
76	10122057	Trịnh Quang Chí	16/11/2004	12522W.4CN	7.56	Tốt	SV Khá	
77	10122064	Đào Việt Cường	13/02/2004	12522W.4CN	7.86	Tốt	SV Khá	
78	10122099	Phạm Tùng Dương	15/10/2004	12522W.4CN	7.56	Tốt	SV Khá	
79	10122103	Trần Thái Dương	19/07/2004	12522W.4CN	7.98	Tốt	SV Khá	
80	12522038	Lê Quốc Huy	15/11/2004	12522W.4CN	7.70	Xuất sắc	SV Khá	
81	12522040	Vũ Tiến Huy	02/01/2003	12522W.4CN	7.32	Tốt	SV Khá	
82	12522041	Nguyễn Ngọc Huyền	06/07/2004	12522W.4CN	7.35	Tốt	SV Khá	
83	12522044	Trần Tân Khả	09/01/2004	12522W.4CN	7.96	Tốt	SV Khá	
84	12522068	Lưu Bá Nam	15/06/2004	12522W.4CN	7.37	Tốt	SV Khá	
85	12522075	Tạ Thị Nhã	01/12/2004	12522W.4CN	7.48	Xuất sắc	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
86	12422003	Nguyễn Thanh Bình	26/10/2004	12422TNKS	7.79	Tốt	SV Khá	
87	12422009	Đỗ Cao Huy	28/10/2004	12422TNKS	7.76	Tốt	SV Khá	
88	10122199	Trương Đức Huy	08/03/2004	12422TNKS	7.79	Tốt	SV Khá	
89	12422013	Nguyễn Thế Thành Nam	22/03/2004	12422TNKS	7.84	Tốt	SV Khá	
90	12522071	Trương Đăng Nam	03/02/2004	12422TNKS	7.84	Xuất sắc	SV Khá	
91	10122125	Lương Trung Đức	25/12/2003	124221KS	7.73	Tốt	SV Khá	
92	10122167	Nguyễn Đức Hiếu	23/04/2004	124221KS	7.52	Tốt	SV Khá	
93	12222193	Phạm Quang Huy	05/01/2004	124221KS	7.42	Tốt	SV Khá	
94	12422014	Phạm Minh Nghĩa	26/05/2004	124221KS	7.83	Xuất sắc	SV Khá	
95	10122404	Đào Văn Việt	18/08/2004	124221KS	7.21	Khá	SV Khá	
96	10122408	Đào Công Vinh	20/08/2004	124221KS	7.34	Tốt	SV Khá	
97	10123011	Hoa Thị Quỳnh Anh	19/12/2005	10123G.1	7.11	Khá	SV Khá	
98	10123040	Nguyễn Thị Thảo Chi	11/02/2005	10123G.1	7.80	Tốt	SV Khá	
99	10123058	Nguyễn Việt Dũng	22/06/2005	10123G.1	7.53	Tốt	SV Khá	
100	10123108	Quản Đức Hải	12/04/2005	10123G.1	7.33	Khá	SV Khá	
101	10123144	Phạm Công Hoàng	02/11/2005	10123G.1	7.58	Tốt	SV Khá	
102	10123149	Vũ Đình Hoàng	25/12/2005	10123G.1	7.97	Tốt	SV Khá	
103	12523042	Phạm Thị Thùy Linh	28/02/2005	10123G.1	7.90	Tốt	SV Khá	
104	12523057	Nguyễn Thị Trà My	16/06/2005	10123G.1	7.06	Tốt	SV Khá	
105	12523115	Trần Thanh Phong	07/12/2005	10123G.1	7.48	Tốt	SV Khá	
106	10123348	Đặng Thanh Tùng	13/11/2005	10123G.1	7.40	Tốt	SV Khá	
107	10123208	Vũ Ngọc Linh	28/04/2005	10123G.2	7.98	Xuất sắc	SV Khá	
108	10123268	Đỗ Minh Quân	07/07/2005	10123G.2	7.73	Xuất sắc	SV Khá	
109	10123007	Đỗ Việt Anh	25/09/2005	10123N.1	7.09	Khá	SV Khá	
110	12523104	Nguyễn Văn Hòa	12/12/2005	10123N.1	7.39	Xuất sắc	SV Khá	
111	10123143	Nguyễn Lý Hoàng	16/07/2005	10123N.1	7.81	Tốt	SV Khá	
112	10123194	Nguyễn Tuấn Kiệt	15/09/2005	10123N.1	7.40	Tốt	SV Khá	
113	10122396	Vũ Cảnh Tùng	18/11/2004	10123N.1	7.17	Khá	SV Khá	
114	10123004	Chu Tùng Anh	16/12/2005	10123O.1	7.62	Tốt	SV Khá	
115	10123037	Phan Thanh Bình	11/11/2005	10123O.1	7.35	Tốt	SV Khá	
116	10123131	Vũ Đình Hiếu	20/11/2004	10123O.1	7.10	Khá	SV Khá	
117	10123150	Lê Quang Huân	25/01/2005	10123O.1	8.34	Khá	SV Khá	
118	10123152	Lê Nguyễn Mạnh Hùng	09/01/2005	10123O.1	7.24	Khá	SV Khá	
119	10123182	Vũ Ngọc Hường	07/11/2005	10123O.1	7.11	Khá	SV Khá	
120	10123184	Trương Phúc Khang	12/06/2005	10123O.1	7.37	Khá	SV Khá	
121	10123231	Đàm Huy Nam	29/10/2005	10123O.1	7.81	Tốt	SV Khá	
122	10123321	Vũ Huy Toàn	11/05/2005	10123O.1	7.35	Tốt	SV Khá	
123	10123365	Vũ Quang Vinh	09/01/2005	10123O.1	7.66	Xuất sắc	SV Khá	
124	10123035	Đỗ Thị Bình	13/09/2005	12523T.1	7.57	Tốt	SV Khá	
125	10123086	Hoàng Tiến Đạt	30/04/2005	12523T.1	7.92	Tốt	SV Khá	
126	10123109	Hoàng Thị Hồng Hạnh	25/08/2005	12523T.1	7.48	Tốt	SV Khá	
127	10123205	Nguyễn Thùy Linh	23/10/2005	12523T.1	7.33	Tốt	SV Khá	
128	12523049	Lưu Thị Thanh Mai	24/12/2005	12523T.1	7.69	Tốt	SV Khá	
129	10123277	Phạm Thị Như Quỳnh	07/09/2005	12523T.1	7.54	Tốt	SV Khá	
130	12523108	Lê Thanh Thảo	12/12/2005	12523T.1	7.39	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
131	10123072	Trần Bình Dương	17/04/2005	12523W.1	7.13	Tốt	SV Khá	
132	10123100	Nguyễn Minh Đoàn	16/04/2005	12523W.1	7.19	Tốt	SV Khá	
133	10123156	Đào Duy Huy	28/12/2005	12523W.1	7.05	Khá	SV Khá	
134	10123341	Nguyễn Văn Trường	17/01/2005	12523W.1	7.68	Tốt	SV Khá	
135	10122121	Vũ Tiến Đạt	29/08/2004	12523W.2	7.78	Khá	SV Khá	
136	12523032	Nguyễn Huy Hoàng	19/07/2005	12523W.2	7.65	Xuất sắc	SV Khá	
137	10123178	Hoàng Thu Hương	17/07/2005	12523W.2	7.94	Xuất sắc	SV Khá	
138	10123224	Nguyễn Đức Minh	01/06/2005	12523W.2	7.98	Tốt	SV Khá	
139	12523101	Nguyễn Thế Phong	24/03/2005	12523W.2	7.62	Tốt	SV Khá	
140	10123279	Phạm Hùng Sáng	09/07/2005	12523W.2	7.72	Tốt	SV Khá	
141	12523077	Đặng Văn Sỹ	25/06/2005	12523W.2	7.87	Tốt	SV Khá	
142	10123337	Lê Quang Trường	23/08/2005	12523W.2	7.90	Tốt	SV Khá	
143	10123026	Phạm Thị Lan Anh	07/06/2004	12523W.3	7.98	Xuất sắc	SV Khá	
144	10123055	Đàm Trung Dũng	18/11/2005	12523W.3	7.81	Tốt	SV Khá	
145	12523109	Thân Tiến Đạt	05/04/2005	12523W.3	7.58	Tốt	SV Khá	
146	12523030	Trương Trọng Hiếu	03/10/2005	12523W.3	7.98	Khá	SV Khá	
147	12523076	Trần Duy Sơn	15/10/2004	12523W.3	7.57	Khá	SV Khá	
148	10123066	Nguyễn Quang Dương	04/12/2005	12523W.4	7.33	Tốt	SV Khá	
149	12523022	Hoàng Trọng Đạt	08/06/2005	12523W.4	7.60	Xuất sắc	SV Khá	
150	10123101	Nguyễn Văn Đức	14/03/2005	12523W.4	7.65	Tốt	SV Khá	
151	10123105	Trần Phạm Hà	07/04/2005	12523W.4	7.58	Tốt	SV Khá	
152	10123122	Nguyễn Đức Hiếu	13/02/2005	12523W.4	7.60	Khá	SV Khá	
153	10123139	Lê Huy Hoàng	15/01/2005	12523W.4	7.77	Tốt	SV Khá	
154	10123167	Thân Đức Huy	13/10/2005	12523W.4	7.47	Tốt	SV Khá	
155	12523055	Lưu Đình Quang Minh	13/09/2005	12523W.4	7.85	Tốt	SV Khá	
156	12423003	Trịnh Phúc Anh	07/01/2005	12423TN	7.60	Tốt	SV Khá	
157	10123049	Đỗ Văn Cung	06/05/2004	12423TN	7.37	Tốt	SV Khá	
158	12423008	Lê Nguyễn Thái Dương	15/04/2005	12423TN	7.95	Tốt	SV Khá	
159	10123137	Hoàng Công Hoàn	27/10/2005	12423TN	7.43	Tốt	SV Khá	
160	12423015	Vũ Đình Huy	13/07/2005	12423TN	7.66	Tốt	SV Khá	
161	12523054	Lê Tuấn Minh	12/06/2005	12423TN	7.99	Tốt	SV Khá	
162	10123015	Mai Hoàng Anh	30/07/2005	124231	7.41	Xuất sắc	SV Khá	
163	12423002	Trần Tuấn Anh	24/11/2005	124231	7.42	Tốt	SV Khá	
164	10123096	Trương Công Đạt	04/06/2005	124231	7.31	Tốt	SV Khá	
165	12423049	Nguyễn Minh Hiếu	24/10/2005	124231	7.65	Tốt	SV Khá	
166	12423014	Đỗ Xuân Hùng	18/11/2005	124231	7.08	Tốt	SV Khá	
167	12423016	Lê Ngọc Khánh	12/12/2005	124231	7.57	Tốt	SV Khá	
168	12423047	Phạm Văn Kiên	07/10/2005	124231	7.68	Tốt	SV Khá	
169	12423026	Đỗ Văn Ngọc	08/07/2005	124231	7.03	Khá	SV Khá	
170	12423027	Nguyễn Trung Nguyên	20/10/2005	124231	7.43	Tốt	SV Khá	
171	12423031	Nguyễn Minh Thái	27/09/2005	124231	7.21	Tốt	SV Khá	
172	10124045	Trần Gia Bảo	23/05/2006	101241	7.22	Tốt	SV Khá	
173	10124169	Vũ Trung Quốc Huy	29/07/2006	101241	7.49	Tốt	SV Khá	
174	10124293	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	21/08/2006	101241	7.84	Tốt	SV Khá	
175	10124066	Ngô Tiến Đạt	19/10/2005	101242	7.28	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
176	10124146	Vũ Thanh Hoan	29/03/2006	101242	7.57	Tốt	SV Khá	
177	10124174	Hoàng Gia Khánh	15/10/2006	101242	7.44	Tốt	SV Khá	
178	10124238	Bùi Cao Nguyên	04/09/2006	101242	7.71	Tốt	SV Khá	
179	10124274	Trịnh Văn Quỳnh	04/07/2006	101242	7.90	Tốt	SV Khá	
180	10124103	Lê Thị Mỹ Duyên	11/05/2006	101243	7.67	Xuất sắc	SV Khá	
181	10124143	Trần Lê Việt Hiệu	16/03/2006	101243	7.14	Tốt	SV Khá	
182	10124203	Nguyễn Thị Ngọc Linh	15/05/2006	101243	7.94	Xuất sắc	SV Khá	
183	10124311	Nguyễn Đức Toàn	14/06/2006	101243	7.71	Tốt	SV Khá	
184	10124010	Đỗ Hoàng Anh	07/10/2006	101244	7.67	Tốt	SV Khá	
185	10124016	Lê Hữu Anh	21/12/2006	101244	7.35	Tốt	SV Khá	
186	10124040	Nguyễn Thị Minh Ánh	17/12/2006	101244	7.69	Xuất sắc	SV Khá	
187	10124124	Nguyễn Thị Hậu	17/08/2006	101244	7.94	Tốt	SV Khá	
188	10124128	Nguyễn Minh Hiền	03/02/2006	101244	7.03	Tốt	SV Khá	
189	10124180	Phạm Đức Anh Khôi	08/02/2006	101244	7.67	Tốt	SV Khá	
190	10124204	Nguyễn Văn Linh	09/08/2006	101244	7.20	Tốt	SV Khá	
191	10124268	Nguyễn Trung Quốc	04/11/2006	101244	7.48	Tốt	SV Khá	
192	10124292	Hoàng Thị Thanh Thảo	24/02/2006	101244	7.61	Xuất sắc	SV Khá	
193	10124312	Đỗ Thùy Trang	03/03/2006	101244	7.54	Tốt	SV Khá	
194	10124332	Nguyễn Minh Tuấn	04/07/2005	101244	7.92	Xuất sắc	SV Khá	
195	10124346	Phan Quang Vĩ	04/03/2006	101244	7.39	Tốt	SV Khá	
196	10124001	Đoàn Hải An	27/10/2006	125241	7.47	Tốt	SV Khá	
197	10124007	Bùi Phong Anh	14/09/2006	125241	7.51	Tốt	SV Khá	
198	12524011	Đào Hải Đăng	29/11/2006	125241	7.67	Tốt	SV Khá	
199	10124073	Bùi Văn Đoàn	14/03/2006	125241	7.37	Tốt	SV Khá	
200	10124188	Vũ Trung Kiên	12/12/2006	125241	7.17	Tốt	SV Khá	
201	10124318	Doãn Hải Trung	11/10/2006	125241	7.44	Tốt	SV Khá	
202	10124348	Nguyễn Công Việt	20/11/2006	125241	7.03	Khá	SV Khá	
203	10124004	Trần Văn An	18/09/2006	125242	7.15	Tốt	SV Khá	
204	12524001	Hoàng Quốc Anh	23/06/2006	125242	7.11	Khá	SV Khá	
205	10124036	Trần Hoàng Anh	14/09/2006	125242	7.08	Tốt	SV Khá	
206	10124038	Vũ Mỹ Anh	07/04/2006	125242	7.57	Xuất sắc	SV Khá	
207	10124048	Trần Thái Bình	02/11/2006	125242	7.23	Tốt	SV Khá	
208	12524010	Đào Nguyên Chức	18/04/2006	125242	7.78	Tốt	SV Khá	
209	10124077	Nguyễn Anh Đức	28/05/2006	125242	7.68	Tốt	SV Khá	
210	12524020	Nguyễn Việt Giang	04/07/2006	125242	7.57	Xuất sắc	SV Khá	
211	12524023	Hoàng Anh Hào	14/08/2006	125242	7.16	Khá	SV Khá	
212	10124136	Nguyễn Đức Hiếu	20/10/2006	125242	7.91	Tốt	SV Khá	
213	10124139	Nguyễn Tiến Hiếu	31/07/2006	125242	7.34	Tốt	SV Khá	
214	12524026	Trịnh Việt Hoàng	12/10/2006	125242	7.09	Khá	SV Khá	
215	12524389	Mai Đức Hùng	23/07/2006	125242	7.21	Tốt	SV Khá	
216	10124193	Bùi Thị Thùy Linh	21/05/2006	125242	7.72	Xuất sắc	SV Khá	
217	10124195	Đào Thị Khánh Linh	27/12/2006	125242	7.76	Tốt	SV Khá	
218	12524033	Nguyễn Đức Mạnh	29/11/2006	125242	7.51	Tốt	SV Khá	
219	12524066	Nguyễn Vũ Minh Phú	03/07/2006	125242	7.66	Tốt	SV Khá	
220	10124303	Đỗ Thị Thúy	25/05/2006	125242	7.67	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
221	10124316	Trần Quang Trọng	26/09/2006	125242	7.53	Tốt	SV Khá	
222	12524075	Đặng Ngọc Tuấn	19/09/2006	125242	7.33	Tốt	SV Khá	
223	10124334	Nguyễn Trọng Tuấn	04/12/2006	125242	7.83	Tốt	SV Khá	
224	10124050	Trần Minh Châu	14/03/2006	125243	7.90	Tốt	SV Khá	
225	10124060	Đỗ Thế Hải Đăng	06/04/2006	125243	7.16	Tốt	SV Khá	
226	12524071	Nguyễn Ngọc Quân	09/10/2006	125243	7.65	Tốt	SV Khá	
227	10124326	Thiều Anh Tú	22/06/2006	125243	7.55	Tốt	SV Khá	
228	10124342	Lê Đình Tuyên	20/11/2006	125243	7.67	Tốt	SV Khá	
229	10124008	Đào Thế Anh	13/07/2006	125244	7.03	Khá	SV Khá	
230	10124176	Nguyễn Quang Khánh	10/11/2006	125244	7.78	Tốt	SV Khá	
231	12424043	Nguyễn Xuân Cương	01/01/2006	12424TN	7.94	Tốt	SV Khá	
232	10124100	Trịnh Anh Duy	17/09/2006	12424TN	7.73	Tốt	SV Khá	
233	12424006	Nguyễn Xuân Đạt	27/09/2006	12424TN	7.97	Tốt	SV Khá	
234	10124155	Đặng Quốc Hưng	22/09/2006	12424TN	7.52	Tốt	SV Khá	
235	12424021	Nguyễn Xuân Lộc	05/12/2006	12424TN	7.94	Tốt	SV Khá	
236	10124290	Vũ Xuân Thành	26/06/2006	12424TN	7.91	Tốt	SV Khá	
237	12424033	Trần Đức Tuấn Tú	16/11/2006	12424TN	7.36	Tốt	SV Khá	
238	10124022	Nguyễn Duy Đức Anh	27/07/2006	124241	7.35	Khá	SV Khá	
239	12424003	Trần Tuyết Anh	30/07/2006	124241	7.56	Xuất sắc	SV Khá	
240	12424009	Vũ Trường Giang	09/06/2006	124241	7.08	Khá	SV Khá	
241	12424050	Bùi Huy Hoàng	16/06/2006	124241	7.66	Tốt	SV Khá	
242	12424013	Hoàng Việt Hùng	06/08/2006	124241	7.58	Tốt	SV Khá	
243	10124302	Ngô Anh Thư	06/08/2006	124241	7.81	Tốt	SV Khá	
244	12424056	Nguyễn Thị Huyền Trang	18/01/2006	124241	7.40	Tốt	SV Khá	
245	12424031	Nguyễn Hữu Trường	07/01/2006	124241	7.99	Tốt	SV Khá	
246	12424036	Ngô Tuấn Vũ	26/11/2006	124241	7.08	Tốt	SV Khá	
247	10422046	Phạm Bảo Lộc	24/05/2004	104221KS	7.81	Tốt	SV Khá	
248	10422047	Trần Văn Lượng	01/10/2004	104221KS	7.79	Tốt	SV Khá	
249	10422010	Phạm Nguyễn Anh	08/02/2004	104221KS	7.78	Tốt	SV Khá	
250	10422099	Phạm Đức Thắng	28/09/2004	104221KS	7.72	Tốt	SV Khá	
251	10922091	Phạm Quốc Lực	13/01/2004	104221KS	7.64	Xuất sắc	SV Khá	
252	10422081	Đinh Quốc Văn	22/06/2004	104221KS	7.50	Tốt	SV Khá	
253	10422074	Đỗ Mạnh Tiến	05/08/2004	104221KS	7.39	Khá	SV Khá	
254	10422037	Trần Duy Khải	05/05/2004	104221KS	7.28	Khá	SV Khá	
255	10422057	Nguyễn Quốc Phóng	29/09/2003	104222KS	7.83	Tốt	SV Khá	
256	10522147	Vũ Đăng Khoa	02/01/2004	104222KS	7.66	Tốt	SV Khá	
257	10422111	Tổng Văn Cường	11/05/2004	104222KS	7.51	Tốt	SV Khá	
258	10422051	Đào Phương Nam	18/01/2004	104222KS	7.36	Khá	SV Khá	
259	10522148	Nguyễn Ngọc Danh	19/03/2004	105221KS	7.61	Tốt	SV Khá	
260	11022309	Đàm Đức Hiếu	17/01/2004	11022TNKS	7.98	Tốt	SV Khá	
261	11022135	Lê Văn Mạnh	02/10/2004	11022TNKS	7.90	Tốt	SV Khá	
262	11022126	Nguyễn Đức Long	24/12/2004	11022TNKS	7.88	Tốt	SV Khá	
263	11022161	Phạm Viêt Phúc	01/12/2004	110222KS	7.87	Tốt	SV Khá	
264	11022218	Nguyễn Thành Vinh	20/12/2004	110222KS	7.62	Xuất sắc	SV Khá	
265	11222217	Mạc Đức Tài	26/07/2004	110222KS	7.52	Khá	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
266	10522041	Đào Đình Huy Hoàng	29/02/2004	117221KS	7.43	Xuất sắc	SV Khá	
267	10522053	Đặng Duy Mạnh	07/10/2004	117221KS	7.13	Khá	SV Khá	
268	10522134	Đào Hoàng Phúc	29/07/2004	117222KS	7.59	Xuất sắc	SV Khá	
269	10622278	Vũ Văn Nam	13/07/2004	117222KS	7.56	Tốt	SV Khá	
270	10522083	Ngô Văn Quyết	07/08/2004	117222KS	7.50	Xuất sắc	SV Khá	
271	10622275	Phạm Trần Hoàng Nam	10/04/2004	117222KS	7.49	Xuất sắc	SV Khá	
272	10522090	Nguyễn Văn Soái	03/06/2004	117222KS	7.29	Khá	SV Khá	
273	10423011	Đoàn Quyết Chiến	20/08/2005	104231	7.84	Xuất sắc	SV Khá	
274	10423006	Nguyễn Việt Anh	02/09/2005	104231	7.68	Tốt	SV Khá	
275	10423110	Nguyễn Xuân Cường	07/02/2005	104231	7.6	Tốt	SV Khá	
276	10423075	Trần Huy Thọ	19/05/2005	104231	7.60	Tốt	SV Khá	
277	10423081	Vũ Đình Toàn	08/11/2005	104231	7.59	Tốt	SV Khá	
278	10423078	Hồ Văn Thuận	31/01/2005	104231	7.53	Tốt	SV Khá	
279	10423025	Đào Đức Hải	11/11/2005	104231	7.37	Tốt	SV Khá	
280	10423010	Ngô Đức Chí	16/08/2005	104231	7.34	Khá	SV Khá	
281	10423073	Trần Văn Thanh	16/09/2005	104232	7.81	Tốt	SV Khá	
282	10423059	Trần Trọng Nguyên	15/09/2005	104232	7.56	Tốt	SV Khá	
283	10423072	Nguyễn Minh Tân	12/11/2005	104232	7.35	Tốt	SV Khá	
284	10423003	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	29/12/2005	104232	7.04	Xuất sắc	SV Khá	
285	10523118	Nguyễn Đức Thọ	31/01/2005	105231	7.95	Tốt	SV Khá	
286	10523058	Đào Tiến Hùng	29/01/2005	105231	7.89	Tốt	SV Khá	
287	10523165	Trần Văn Lương	21/08/2005	105231	7.81	Xuất sắc	SV Khá	
288	11223340	Nguyễn Duy Tài	04/11/2005	110234	7.56	Tốt	SV Khá	
289	11023232	Vũ Đức Thường	04/05/2005	110235	7.60	Tốt	SV Khá	
290	11023107	Tô Việt Hùng	28/06/2005	110235	7.49	Tốt	SV Khá	
291	10623167	Nguyễn Trung Hiếu	08/08/2005	110235	7.41	Tốt	SV Khá	
292	11023106	Nguyễn Mạnh Hùng	03/06/2005	110236	7.94	Tốt	SV Khá	
293	11023154	Nguyễn Ngọc Lợi	21/12/2005	110236	7.93	Tốt	SV Khá	
294	11023238	Nguyễn Văn Toàn	01/04/2005	110236	7.92	Tốt	SV Khá	
295	10123117	Đỗ Như Hiệp	13/09/2005	110236	7.69	Tốt	SV Khá	
296	10523154	Bùi Trung Kiên	07/12/2005	117232	7.67	Tốt	SV Khá	
297	12323006	Vũ Mạnh Hiếu	10/11/2005	123231	7.98	Tốt	SV Khá	
298	12323028	Hoàng Quang Việt	21/03/2005	123231	7.68	Tốt	SV Khá	
299	10424080	Nguyễn Ngọc Minh	19/09/2006	104241	7.91	Khá	SV Khá	
300	10424033	Nguyễn Minh Dương	22/10/2006	104241	7.83	Tốt	SV Khá	
301	10424042	Phạm Năng Hiền	18/12/2006	104241	7.82	Tốt	SV Khá	
302	10424126	Nguyễn Đình Trung	31/07/2006	104241	7.60	Khá	SV Khá	
303	10424053	Nguyễn Trọng Hoàng	02/04/2006	104241	7.03	Khá	SV Khá	
304	10424087	Vũ Như Ngọc	21/02/2006	104242	7.99	Xuất sắc	SV Khá	
305	10424062	Đào Công Huy	23/09/2006	104242	7.89	Tốt	SV Khá	
306	10424111	Nguyễn Mạnh Thắng	18/03/2006	104242	7.62	Xuất sắc	SV Khá	
307	10424094	Nguyễn Đình Bảo Phúc	07/07/2006	104243	7.98	Tốt	SV Khá	
308	10424072	Đỗ Văn Kỳ	16/04/2006	104243	7.60	Tốt	SV Khá	
309	10424121	Vũ Quang Tiến	06/12/2006	104243	7.48	Tốt	SV Khá	
310	10424092	Vũ Hữu Phòng	09/05/2006	104243	7.37	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
311	10424122	Đỗ Hữu Toàn	03/08/2006	104243	7.10	Khá	SV Khá	
312	10524021	Vũ Thái Bảo	27/09/2006	105242	7.72	Tốt	SV Khá	
313	10524230	Trần Minh Tuấn	08/01/2006	105242	7.21	Tốt	SV Khá	
314	10524188	Nguyễn Đức Thắng	09/07/2006	105242	7.19	Xuất sắc	SV Khá	
315	10524085	Nguyễn Xuân Hoàng	24/01/2006	105242	7.18	Tốt	SV Khá	
316	10524168	Lê Văn Quân	10/09/2006	105243	7.82	Tốt	SV Khá	
317	10524169	Phạm Hồng Quân	11/01/2006	105243	7.82	Xuất sắc	SV Khá	
318	10524106	Lê Văn Khải	19/05/2006	105243	7.76	Xuất sắc	SV Khá	
319	10524083	Nguyễn Anh Hoàng	16/05/2006	105244	7.94	Tốt	SV Khá	
320	10524077	Vũ Trung Hiếu	09/08/2006	105244	7.74	Tốt	SV Khá	
321	10524086	Nguyễn Quang Hợp	24/03/2006	105244	7.71	Tốt	SV Khá	
322	10524011	Nguyễn Việt Anh	07/12/2006	105244	7.44	Tốt	SV Khá	
323	10524100	Nguyễn Đức Huy	03/10/2006	105244	7.35	Tốt	SV Khá	
324	10524108	Vũ Xuân Khải	05/08/2006	105244	7.06	Khá	SV Khá	
325	11024023	Vũ Thế Anh	09/05/2006	11024TN	7.81	Tốt	SV Khá	
326	11024359	Lê Quốc Việt	06/01/2006	11024TN	7.77	Tốt	SV Khá	
327	11024375	Lê Đình Văn	24/12/2005	11024TN	7.74	Tốt	SV Khá	
328	11024345	Bùi Quang Việt	28/08/2006	11024TN	7.65	Tốt	SV Khá	
329	11024363	Đỗ Việt Hùng	25/07/2006	11024TN	7.53	Tốt	SV Khá	
330	11024129	Lưu Huy Hoàng	18/09/2006	110241	7.96	Tốt	SV Khá	
331	11024118	Tạ Minh Hiếu	18/11/2006	110241	7.58	Tốt	SV Khá	
332	11024348	Nguyễn Hoàng Việt	14/01/2006	110241	7.58	Tốt	SV Khá	
333	11024267	Nguyễn Văn Sơn	30/07/2006	110241	7.21	Tốt	SV Khá	
334	11024317	Lương Hữu Trọng	21/12/2006	110243	7.85	Xuất sắc	SV Khá	
335	11024266	Nguyễn Hữu Sơn	22/08/2006	110243	7.25	Khá	SV Khá	
336	11024017	Nguyễn Sỹ Hải Anh	03/08/2006	110244	7.97	Tốt	SV Khá	
337	11024077	Trần Nguyễn Dũng	06/08/2006	110244	7.7	Tốt	SV Khá	
338	11024200	Nguyễn Văn Luân	22/08/2006	110244	7.55	Tốt	SV Khá	
339	11024037	Luyện Thành Công	03/07/2006	110245	7.84	Tốt	SV Khá	
340	11024182	Dương Tùng Lâm	04/02/2005	110245	7.40	Tốt	SV Khá	
341	11024201	Trần Doãn Lực	17/10/2006	110246	7.98	Tốt	SV Khá	
342	11024198	Trần Văn Long	14/06/2006	110246	7.65	Tốt	SV Khá	
343	11024290	Vũ Văn Thành	21/03/2006	110246	7.62	Tốt	SV Khá	
344	11024325	Nguyễn Vũ Trường	26/01/2006	110246	7.56	Tốt	SV Khá	
345	11024124	Nguyễn Huy Hòa	01/11/2006	110246	7.54	Tốt	SV Khá	
346	11024105	Nguyễn Thế Hiền	29/10/2006	110246	7.52	Tốt	SV Khá	
347	11024192	Lê Đức Long	29/01/2006	110246	7.41	Tốt	SV Khá	
348	11024372	Nguyễn Việt Anh	13/12/2006	110246	7.40	Tốt	SV Khá	
349	11024178	Lê Tuấn Kiệt	22/04/2006	110246	7.33	Tốt	SV Khá	
350	11024015	Nguyễn Quang Tuấn Anh	11/12/2006	110246	7.30	Tốt	SV Khá	
351	11024159	Bùi Bảo Khang	28/12/2006	110247	7.40	Tốt	SV Khá	
352	10622048	Lưu Như Chuẩn	14/02/2004	106221CN	7.69	Khá	SV Khá	
353	10622113	Trịnh Văn Đông	01/05/2004	106223KS	7.92	Tốt	SV Khá	
354	10622436	Bá Đình Uy	02/01/2004	106223KS	7.62	Tốt	SV Khá	
355	10622118	Lê Minh Đức	25/08/2004	121221CN	7.81	Xuất sắc	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
356	10622134	Tạ Anh Hào	14/09/2004	121221CN	7.91	Xuất sắc	SV Khá	
357	10622379	Nguyễn Tiến Toàn	22/08/2004	121221CN	7.59	Tốt	SV Khá	
358	10622140	Nguyễn Chi Hậu	15/09/2004	121222CN	7.97	Tốt	SV Khá	
359	10622168	Nguyễn Văn Hoàng	04/12/2004	121222CN	7.68	Tốt	SV Khá	
360	10622213	Nguyễn Đăng Khoa	14/11/2004	121222CN	7.68	Tốt	SV Khá	
361	10622266	Vũ Trọng Minh	23/01/2004	121222CN	7.97	Tốt	SV Khá	
362	10622421	Nguyễn Hoàng Tùng	09/10/2004	121222CN	7.83	Tốt	SV Khá	
363	10622255	Lê Hồng Minh	05/10/2004	121223KS	7.88	Tốt	SV Khá	
364	10622355	Nguyễn Công Thắng	13/01/2004	121223KS	7.89	Tốt	SV Khá	
365	10622399	Vũ Ngọc Trường	08/08/2004	121223KS	7.97	Tốt	SV Khá	
366	10622365	Nguyễn Văn Thuận	18/09/2004	121224KS	7.92	Tốt	SV Khá	
367	11822031	Nguyễn Việt Hoàng	02/09/2004	118221CN	7.72	Tốt	SV Khá	
368	10623053	Nguyễn Đình Cường	19/01/2005	10623TN	7.99	Tốt	SV Khá	
369	10623319	Lê Vinh Quang	14/09/2005	10623TN	7.84	Tốt	SV Khá	
370	10623075	Phùng Văn Duy	24/07/2005	106231	7.57	Tốt	SV Khá	
371	10623281	Phạm Hải Nam	17/08/2005	106231	7.01	Khá	SV Khá	
372	10623331	Trần Đình Quân	05/10/2005	106231	7.82	Xuất sắc	SV Khá	
373	10623417	Đàm Thế Tùng	22/05/2005	106231	7.63	Tốt	SV Khá	
374	10623236	Tường Thế Kiên	22/05/2005	106232	7.25	Tốt	SV Khá	
375	10623370	Lưu Bá Thông	11/08/2005	106232	7.54	Tốt	SV Khá	
376	10623386	Đinh Đức Trí	30/05/2005	106232	7.89	Tốt	SV Khá	
377	10623434	Lê Thành Vinh	10/04/2005	106232	7.68	Khá	SV Khá	
378	10623230	Bùi Đình Kiên	31/10/2005	106233	7.60	Tốt	SV Khá	
379	10623389	Nguyễn Phú Trọng	07/06/2005	106233	7.66	Tốt	SV Khá	
380	10623415	Đỗ Công Tùng	11/12/2005	106233	7.78	Tốt	SV Khá	
381	10623265	Đinh Tuấn Minh	18/11/2005	121231	7.82	Tốt	SV Khá	
382	10623284	Lương Tuấn Nghĩa	06/02/2004	121231	7.92	Tốt	SV Khá	
383	10623026	Vũ Quang Anh	28/03/2005	121232	7.68	Tốt	SV Khá	
384	12223085	Trần Anh Dũng	12/02/2005	121232	7.84	Xuất sắc	SV Khá	
385	10623120	Phan Đình Đức	27/11/2005	121232	7.28	Xuất sắc	SV Khá	
386	10623205	Đặng Quang Huy	13/07/2005	121232	7.83	Tốt	SV Khá	
387	10623218	Phan Văn Khải	28/10/2005	121232	7.79	Tốt	SV Khá	
388	10623261	Vũ Trọng Mạnh	03/03/2005	121232	7.35	Tốt	SV Khá	
389	10623309	Nguyễn Minh Phúc	13/11/2005	121232	7.72	Tốt	SV Khá	
390	10623333	Nguyễn Như Quyền	02/06/2005	121232	7.58	Xuất sắc	SV Khá	
391	10623059	Vũ Văn Cường	22/08/2004	121233	7.99	Tốt	SV Khá	
392	10623190	Vũ Huy Hoàng	05/05/2005	121233	7.62	Tốt	SV Khá	
393	10623363	Trần Vũ Anh Thắng	29/06/2005	121233	7.78	Tốt	SV Khá	
394	10623366	Nguyễn Ngọc Thiện	26/12/2005	121233	7.84	Tốt	SV Khá	
395	10623371	Vũ Đức Thuận	22/01/2005	121233	7.83	Tốt	SV Khá	
396	10623387	Đổng Anh Trọng	28/10/2005	121233	7.81	Tốt	SV Khá	
397	10623422	Phạm Gia Tuyên	07/08/2005	121233	7.61	Tốt	SV Khá	
398	10623335	Đoàn Văn Sang	14/11/2005	121234	7.77	Tốt	SV Khá	
399	11823038	Phạm Hoàng Hiệp	23/09/2005	118232	7.56	Khá	SV Khá	
400	10624075	Lê Đình Đạt	07/12/2006	10624TN	7.98	Xuất sắc	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
401	10624076	Lương Tiến Đạt	02/07/2006	10624TN	7.88	Tốt	SV Khá	
402	10624186	Đào Việt Hoàng	15/08/2006	10624TN	7.77	Tốt	SV Khá	
403	10624015	Lê Đình Hồng Anh	04/07/2006	106241	7.33	Tốt	SV Khá	
404	10624260	Phạm Huy Lâm	07/10/2006	106241	7.79	Tốt	SV Khá	
405	10624309	Trần Xuân Nguyên	04/08/2006	106241	7.66	Tốt	SV Khá	
406	10624393	Trần Thế Thành	22/01/2006	106241	7.34	Xuất sắc	SV Khá	
407	10624289	Nguyễn Văn Minh	13/03/2006	106242	7.54	Tốt	SV Khá	
408	10624429	Hà Văn Trường	14/01/2006	106242	7.82	Tốt	SV Khá	
409	10624192	Nguyễn Quang Hoàng	19/01/2006	106243	7.05	Tốt	SV Khá	
410	10624213	Vũ Xuân Hường	26/08/2006	106243	7.58	Tốt	SV Khá	
411	10624311	Đinh Quang Nhật	02/09/2006	106243	7.98	Tốt	SV Khá	
412	10624381	Hoàng Văn Thắng	23/08/2006	106243	7.56	Tốt	SV Khá	
413	10624032	Trần Hoài Anh	05/11/2006	106244	7.62	Tốt	SV Khá	
414	10624060	Nguyễn Văn Công	22/01/2006	106244	7.68	Xuất sắc	SV Khá	
415	10624130	Đào Đức Duy	11/09/2006	106244	7.66	Tốt	SV Khá	
416	10624137	Phạm Quang Duy	10/11/2006	106244	7.23	Tốt	SV Khá	
417	10624139	Vũ Anh Duy	18/09/2006	106244	7.51	Tốt	SV Khá	
418	10624081	Nguyễn Thành Đạt	01/06/2006	106244	7.97	Tốt	SV Khá	
419	10624102	Trần Quang Minh Đức	04/01/2006	106244	7.19	Khá	SV Khá	
420	10624179	Phạm Trung Hiếu	12/11/2006	106244	7.59	Tốt	SV Khá	
421	10624347	Phạm Minh Quang	20/09/2006	106244	7.66	Tốt	SV Khá	
422	10624438	Phạm Kim Tú	11/04/2006	106244	7.63	Tốt	SV Khá	
423	10624110	Nguyễn Đức Dũng	25/07/2006	106245	7.51	Tốt	SV Khá	
424	10624145	Nguyễn Hải Giang	23/01/2006	106245	7.54	Tốt	SV Khá	
425	10624285	Nguyễn Đức Bảo Minh	25/03/2006	106245	7.30	Tốt	SV Khá	
426	10624348	Trần Việt Quang	03/11/2006	106245	7.75	Tốt	SV Khá	
427	10624418	Ngô Văn Trí	03/05/2006	106245	7.69	Tốt	SV Khá	
428	10624013	Hoàng Nhật Anh	23/11/2006	106246	7.90	Tốt	SV Khá	
429	10624034	Trịnh Đức Anh	11/01/2006	106246	7.92	Tốt	SV Khá	
430	10624041	Nguyễn Chí Bảo	14/03/2006	106246	7.83	Tốt	SV Khá	
431	10624377	Đặng Hữu Thái	08/10/2006	106246	7.17	Tốt	SV Khá	
432	10624384	Trần Quyết Thắng	24/11/2006	106246	7.87	Tốt	SV Khá	
433	10624412	Vũ Văn Tính	10/09/2006	106246	7.40	Tốt	SV Khá	
434	10624417	Nguyễn Hùng Tráng	07/09/2006	106246	7.51	Tốt	SV Khá	
435	10624447	Trần Đào Thanh Tùng	12/12/2006	106246	7.72	Khá	SV Khá	
436	10624035	Doãn Ngọc Ánh	14/01/2006	106247	7.20	Xuất sắc	SV Khá	
437	10624063	Nguyễn Trung Cương	04/12/2006	106247	7.75	Tốt	SV Khá	
438	10624098	Nguyễn Minh Đức	08/11/2006	106247	7.79	Tốt	SV Khá	
439	10624175	Nguyễn Trung Hiếu	06/09/2006	106247	7.34	Tốt	SV Khá	
440	10624189	Lê Huy Hoàng	21/12/2005	106247	7.55	Xuất sắc	SV Khá	
441	10624245	Nguyễn Văn Khỏe	24/05/2006	106247	7.78	Tốt	SV Khá	
442	10624427	Trần Quốc Trung	07/05/2006	106247	7.85	Tốt	SV Khá	
443	11824134	Vũ Văn Thuận	11/08/2006	118242	7.32	Tốt	SV Khá	
444	11824113	Phạm Văn Phúc	23/06/2006	118243	7.01	Khá	SV Khá	
445	11824122	Đào Thanh Sang	24/10/2006	118243	7.88	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
446	11824159	Đỗ Đức Vũ	20/12/2006	118243	7.49	Tốt	SV Khá	
447	11222038	Phạm Công Dũng	17/02/2004	112226.1KS	7.90	Tốt	SV Khá	
448	11222089	Lý Nguyên Giáp	30/08/2004	112226.1KS	7.58	Khá	SV Khá	
449	11222097	Trần Thiên Hải	25/01/2004	112226.1KS	7.47	Khá	SV Khá	
450	11222133	Nguyễn Quang Huy	22/10/2004	112226.1KS	8.25	Khá	SV Khá	
451	11222187	Lương Văn Nhật	01/03/2004	112226.1KS	7.66	Tốt	SV Khá	
452	11222261	Đào Đức Toàn	05/04/2003	112226.1KS	7.86	Tốt	SV Khá	
453	11223199	Đào Xuân Huy	27/09/2005	112232.1	7.48	Tốt	SV Khá	
454	11223403	Quách Xuân Trường	27/11/2005	112232.3	7.61	Tốt	SV Khá	
455	11223281	Vũ Hải Nam	22/02/2005	112236.1	7.91	Tốt	SV Khá	
456	11223292	Vũ Xuân Ninh	10/10/2005	112236.1	7.68	Tốt	SV Khá	
457	11223337	Cáp Văn Tài	02/01/2005	112236.1	7.76	Xuất sắc	SV Khá	
458	11224097	Nguyễn Văn Đông	12/06/2006	112241	7.83	Tốt	SV Khá	
459	11224454	Lê Quang Việt	11/01/2006	112244	7.40	Khá	SV Khá	
460	11224369	Nguyễn Minh Thông	16/09/2006	112245	7.48	Tốt	SV Khá	
461	11224418	Trần Danh Tú	10/05/2006	112245	7.17	Tốt	SV Khá	
462	11224467	Lê Anh Vũ	13/07/2006	112245	7.16	Khá	SV Khá	
463	11224186	Vũ Tiến Hùng	27/09/2006	112246	8.10	Khá	SV Khá	
464	11224338	Nguyễn Hoàng Sơn	15/08/2006	112246	7.89	Xuất sắc	SV Khá	
465	11224375	Đỗ Văn Thuật	26/12/2006	112246	7.76	Tốt	SV Khá	
466	11324132	Nguyễn Văn Thuật	01/03/2006	112246	7.50	Tốt	SV Khá	
467	11224292	Trịnh Văn Nghiêm	29/10/2006	112247	7.83	Tốt	SV Khá	
468	11224401	Tạ Thành Trung	11/07/2006	112247	7.99	Xuất sắc	SV Khá	
469	11224430	Phạm Anh Tuấn	24/08/2006	112247	7.59	Khá	SV Khá	
470	11224161	Dương Văn Hiếu	22/11/2006	11224TN	7.75	Tốt	SV Khá	
471	11224328	Nguyễn Quang Quyền	24/04/2006	11224TN	7.99	Tốt	SV Khá	
472	12223337	Hoàng Đức Minh	14/01/2005	122231.1	7.78	Xuất sắc	SV Khá	
473	12223117	Nguyễn Cẩm Đào	09/05/2005	12223TN	7.81	Xuất sắc	SV Khá	
474	12223446	Ngô Văn Thắng	09/03/2005	12223TN	7.77	Tốt	SV Khá	
475	12224336	Trần Đức Lộc	08/12/2006	122241	7.39	Tốt	SV Khá	
476	12224384	Nguyễn Quang Minh	12/09/2006	122241	7.54	Tốt	SV Khá	
477	12224421	Nguyễn Văn Oánh	16/11/2006	122241	7.42	Tốt	SV Khá	
478	12224489	Trịnh Nguyễn Anh Sơn	06/10/2006	122241	7.86	Tốt	SV Khá	
479	12224378	Hoàng Văn Minh	31/12/2006	122242	7.97	Tốt	SV Khá	
480	12224086	Vũ Thành Công	22/08/2006	122247	7.45	Tốt	SV Khá	
481	12224228	Tạ Hoàng Hiếu	08/01/2006	122247	7.59	Xuất sắc	SV Khá	
482	12224253	Ngô Duy Hợp	02/09/2004	122247	7.53	Tốt	SV Khá	
483	12224358	Trần Đức Lương	04/05/2006	122247	7.48	Tốt	SV Khá	
484	12224477	Trần Văn Quyết	27/10/2006	122247	7.65	Tốt	SV Khá	
485	12224165	Đoàn Khắc Dương	06/09/2006	122248	7.97	Xuất sắc	SV Khá	
486	12224187	Trần Ngọc Hà	16/03/2006	122248	7.44	Tốt	SV Khá	
487	12224209	Lê Ngọc Hiệp	09/03/2006	122248	7.93	Tốt	SV Khá	
488	12224219	Luyện Minh Hiếu	28/08/2006	122248	7.83	Tốt	SV Khá	
489	12224225	Phạm Đức Hiếu	03/01/2006	122248	7.88	Tốt	SV Khá	
490	12224235	Vũ Trọng Hòa	31/05/2006	122248	7.99	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
491	12224375	Chu Văn Minh	07/10/2006	122248	7.59	Tốt	SV Khá	
492	12224411	Bùi Đình Nguyên	12/12/2006	122248	7.28	Tốt	SV Khá	
493	12224413	Khúc Văn Nguyên	20/09/2006	122248	7.81	Tốt	SV Khá	
494	12224598	Đào Xuân Tùng	09/11/2006	122248	7.62	Tốt	SV Khá	
495	12224020	Lê Việt Anh	04/01/2006	1222410	7.84	Tốt	SV Khá	
496	12224096	Trần Đình Cường	23/11/2006	1222410	7.83	Xuất sắc	SV Khá	
497	12224272	Nguyễn Tiến Hưởng	10/05/2006	1222410	7.83	Tốt	SV Khá	
498	12224324	Nguyễn Trung Kiên	22/01/2006	1222410	7.35	Tốt	SV Khá	
499	12224176	Nguyễn Ngọc Duy	14/07/2006	1222411	7.93	Tốt	SV Khá	
500	12224236	Nguyễn Xuân Hoan	29/10/2006	1222411	7.95	Tốt	SV Khá	
501	12224329	Nguyễn Viết Lãm	12/07/2006	1222411	7.93	Tốt	SV Khá	
502	12224397	Đỗ Xuân Nam	04/08/2006	1222411	7.66	Xuất sắc	SV Khá	
503	12224506	Nguyễn Đức Thắng	06/07/2006	1222411	7.71	Tốt	SV Khá	
504	12224627	Trần Đặng Quốc Vũ	17/05/2006	1222411	7.43	Xuất sắc	SV Khá	
505	10922247	Lưu Thị Phương Du	04/10/2004	10922M.1	7.81	Tốt	SV Khá	
506	10922285	Luyện Văn Hải	06/04/2004	10922M.1	7.87	Khá	SV Khá	
507	10922062	Phạm Văn Hiệu	18/11/2004	10922M.1	7.68	Xuất sắc	SV Khá	
508	10622178	Nguyễn Văn Hùng	10/04/2004	10922M.1	7.87	Tốt	SV Khá	
509	10922074	Vũ Đình Mạnh Khiêm	25/09/2004	10922M.1	7.84	Tốt	SV Khá	
510	10922246	Đỗ Anh Khoa	07/03/2004	10922M.1	7.59	Tốt	SV Khá	
511	10922079	Đàm Khánh Linh	06/11/2004	10922M.1	7.34	Khá	SV Khá	
512	10922227	Phạm Văn Linh	23/01/2004	10922M.1	7.93	Tốt	SV Khá	
513	10922090	Nguyễn Thanh Long	07/07/2003	10922M.1	7.49	Tốt	SV Khá	
514	10922099	Nguyễn Đức Mạnh	28/11/2004	10922M.1	7.39	Tốt	SV Khá	
515	10922151	Lê Thị Thương	11/10/2004	10922M.1	7.74	Xuất sắc	SV Khá	
516	10922147	Đỗ Thị Thuý	20/10/2004	10922M.1	7.92	Tốt	SV Khá	
517	10922153	Đỗ Thị Thủy Tiên	23/10/2004	10922M.1	7.62	Khá	SV Khá	
518	11422005	Lê Thị Kim Anh	24/06/2004	10922Q.1	7.98	Tốt	SV Khá	
519	10922007	Nguyễn Phương Anh	04/11/2004	10922Q.1	7.94	Tốt	SV Khá	
520	10922223	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	11/06/2004	10922Q.1	7.35	Tốt	SV Khá	
521	10922029	Đoàn Thùy Dung	03/06/2004	10922Q.1	7.77	Tốt	SV Khá	
522	10922059	Nguyễn Quang Hiếu	10/09/2004	10922Q.1	7.49	Tốt	SV Khá	
523	10922085	Nguyễn Thị Thùy Linh	21/07/2004	10922Q.1	7.37	Tốt	SV Khá	
524	10922219	Trương Thị Thùy Linh	24/09/2004	10922Q.1	7.67	Tốt	SV Khá	
525	10922193	Trần Khánh Ly	22/11/2004	10922Q.1	7.76	Tốt	SV Khá	
526	10922123	Lê Thị Ngọc Oanh	04/11/2004	10922Q.1	7.68	Tốt	SV Khá	
527	10922129	Đỗ Chí Quân	06/02/2004	10922Q.1	7.60	Tốt	SV Khá	
528	10922149	Đào Thị Diệu Thúy	20/11/2004	10922Q.1	7.72	Tốt	SV Khá	
529	11422158	Dư Thị Thu Thủy	28/12/2004	10922Q.1	7.25	Tốt	SV Khá	
530	10922164	Cao Lê Việt Trinh	25/03/2004	10922Q.1	7.94	Tốt	SV Khá	
531	10922014	Thái Thị Vân Anh	30/06/2004	10922Q.3	7.59	Tốt	SV Khá	
532	10922024	Vũ Văn Chiến	30/10/2004	10922Q.3	7.79	Tốt	SV Khá	
533	10922030	Bùi Quang Dũng	03/11/2004	10922Q.3	7.47	Tốt	SV Khá	
534	10922043	Trần Quốc Đông	14/12/2004	10922Q.3	7.71	Khá	SV Khá	
535	10922235	Dương Thị Trà Giang	28/06/2004	10922Q.3	7.90	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
536	11421194	Lê Thị Hương Giang	24/10/2003	10922Q.3	7.44	Tốt	SV Khá	
537	10922060	Nguyễn Ngọc Hiếu	30/08/2004	10922Q.3	7.72	Xuất sắc	SV Khá	
538	10922069	Nguyễn Thị Huyền	10/07/2004	10922Q.3	7.67	Tốt	SV Khá	
539	10922075	Đỗ Thị Ngọc Lan	14/11/2004	10922Q.3	7.87	Xuất sắc	SV Khá	
540	10922089	Ngô Thanh Loan	14/10/2004	10922Q.3	7.89	Tốt	SV Khá	
541	12022040	Nguyễn Hằng Ngân	02/09/2004	10922Q.3	7.91	Tốt	SV Khá	
542	10922270	Nguyễn Đức Phúc	28/10/2001	10922Q.3	7.91	Tốt	SV Khá	
543	10722110	Nguyễn Thị Thu	01/03/2004	10922Q.3	7.71	Tốt	SV Khá	
544	10922155	Đào Quỳnh Trang	13/09/2004	10922Q.3	7.84	Tốt	SV Khá	
545	10922265	Hoàng Thanh Trang	09/07/2004	10922Q.3	7.86	Tốt	SV Khá	
546	10922275	Phạm Thu Trang	21/01/2003	10922Q.3	7.88	Tốt	SV Khá	
547	10922165	Nguyễn Thị Kiều Trinh	22/04/2004	10922Q.3	7.87	Tốt	SV Khá	
548	10923053	Hoàng Mai Hoa	05/02/2005	10923M.1	7.35	Tốt	SV Khá	
549	10923296	Phạm Thị Huệ	19/10/2005	10923M.1	7.79	Khá	SV Khá	
550	10923066	Tạ Thị Huyền	02/06/2004	10923M.1	7.78	Tốt	SV Khá	
551	10923158	Ngô Như Quỳnh	01/10/2005	10923M.1	7.65	Tốt	SV Khá	
552	10923236	Lê Đình Tiến	27/12/2004	10923M.1	7.63	Tốt	SV Khá	
553	11423026	Trương Thị Ngọc Ánh	15/09/2005	10923M.2	7.93	Tốt	SV Khá	
554	10923033	Nguyễn Thảo Đan	06/09/2005	10923M.2	7.92	Tốt	SV Khá	
555	10923226	Nguyễn Văn Đức	26/07/2005	10923M.2	7.52	Tốt	SV Khá	
556	10923269	Hoa Anh Trung Hiếu	27/02/2005	10923M.2	7.63	Tốt	SV Khá	
557	10923241	Phạm Khánh Linh	04/10/2005	10923M.2	7.74	Khá	SV Khá	
558	10923149	Phạm Thu Phương	01/02/2005	10923M.2	7.99	Khá	SV Khá	
559	10923161	Tạ Thúy Quỳnh	20/08/2005	10923M.2	7.60	Tốt	SV Khá	
560	10923192	Lê Thị Huyền Trang	21/11/2005	10923M.2	7.63	Khá	SV Khá	
561	10923198	Phạm Thị Thu Trang	17/10/2005	10923M.2	7.80	Tốt	SV Khá	
562	10923200	Vũ Thùy Trang	22/08/2005	10923M.2	7.78	Khá	SV Khá	
563	10623426	Vũ Văn Tường	07/01/2005	10923M.2	7.36	Khá	SV Khá	
564	10923223	Dương Thị Hà	12/09/2005	10923Q.1	7.59	Khá	SV Khá	
565	11422048	Lê Thị Thu Hà	22/08/2004	10923Q.1	7.93	Tốt	SV Khá	
566	10923109	Vũ Thị Quỳnh Mai	24/06/2005	10923Q.1	7.89	Tốt	SV Khá	
567	10923196	Nguyễn Thị Thu Trang	27/10/2005	10923Q.1	7.55	Khá	SV Khá	
568	10923201	Vũ Thùy Trang	29/06/2005	10923Q.1	7.53	Tốt	SV Khá	
569	10923073	Nguyễn Anh Khải	21/01/2005	10923Q.2	7.44	Xuất sắc	SV Khá	
570	10923287	Nguyễn Thùy Linh	03/05/2005	10923Q.2	7.78	Tốt	SV Khá	
571	10923163	Đinh Thị Tâm	15/02/2005	10923Q.2	7.55	Tốt	SV Khá	
572	10923168	Nguyễn Thị Thảo	01/11/2005	10923Q.2	7.72	Tốt	SV Khá	
573	10923256	Nguyễn Thùy Dung	04/12/2005	10923Q.3	7.51	Tốt	SV Khá	
574	10923069	Đinh Thị Mai Hương	13/07/2005	10923Q.3	7.89	Tốt	SV Khá	
575	10923145	Đào Thị Thu Phương	14/08/2005	10923Q.3	7.57	Tốt	SV Khá	
576	10923159	Phạm Thị Diễm Quỳnh	03/04/2005	10923Q.3	7.79	Xuất sắc	SV Khá	
577	10923232	Chu Thị Thom	03/01/2005	10923Q.3	7.92	Tốt	SV Khá	
578	11423198	Trịnh Thị Hải Yến	30/12/2005	10923Q.3	7.72	Tốt	SV Khá	
579	10924040	Nguyễn Quốc Cường	29/03/2001	109241	7.57	Tốt	SV Khá	
580	10924122	Đào Thị Thủy Linh	01/11/2006	109241	7.87	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
581	10924137	Trần Khánh Linh	09/02/2006	109241	7.76	Tốt	SV Khá	
582	10924147	Nguyễn Ngọc Mai	22/09/2006	109241	7.99	Tốt	SV Khá	
583	10924006	Lương Hải Anh	07/07/2006	109242	7.75	Tốt	SV Khá	
584	10924058	Nguyễn Hữu Dũng	22/07/2006	109242	7.62	Tốt	SV Khá	
585	10924106	Nguyễn Thu Huyền	01/09/2006	109242	7.32	Tốt	SV Khá	
586	10124173	Đỗ Đức Khánh	02/09/2006	109242	7.89	Tốt	SV Khá	
587	10924177	Dương Thị Ngọc Phương	09/01/2006	109242	7.52	Tốt	SV Khá	
588	10924188	Nguyễn Thị Thắm	17/03/2006	109242	7.18	Tốt	SV Khá	
589	10924203	Nguyễn Thị Anh Thư	05/01/2006	109242	7.73	Tốt	SV Khá	
590	10924218	Nguyễn Thị Trang	21/07/2006	109242	7.86	Khá	SV Khá	
591	10924224	Tổng Thị Huyền Trang	10/09/2006	109242	7.72	Tốt	SV Khá	
592	10924239	Nguyễn Thị Thu Uyên	18/05/2006	109242	7.94	Tốt	SV Khá	
593	10924247	Nguyễn Thị Xuyến	21/10/2006	109242	7.95	Tốt	SV Khá	
594	10924221	Nguyễn Thùy Trang	22/05/2006	109243	7.53	Tốt	SV Khá	
595	10924003	Hoàng Thị Vân Anh	21/06/2006	109244	7.90	Tốt	SV Khá	
596	10924024	Vũ Thị Phương Anh	01/01/2006	109244	7.64	Tốt	SV Khá	
597	12524060	Đỗ Thị Huệ	27/09/2006	109244	7.77	Tốt	SV Khá	
598	10924121	Nguyễn Thị Liễu	23/04/2006	109244	7.86	Xuất sắc	SV Khá	
599	10924180	Trương Thị Thu Phương	05/11/2006	109244	7.58	Tốt	SV Khá	
600	10924195	Lê Thị Thanh Thảo	10/12/2006	109244	7.94	Tốt	SV Khá	
601	12024084	Dương Thị Hải Xuân	25/04/2006	109244	7.61	Xuất sắc	SV Khá	
602	10924063	Đỗ Thị Tình Dương	16/11/2006	109245	7.79	Tốt	SV Khá	
603	10924123	Đỗ Ngọc Linh	29/11/2006	109245	7.46	Tốt	SV Khá	
604	12024055	Trần Thị Hồng Nhung	14/11/2006	109245	7.40	Tốt	SV Khá	
605	10924229	Hoàng Kiều Trinh	03/12/2005	109245	7.35	Tốt	SV Khá	
606	11422023	Nguyễn Thanh Bình	17/02/2004	114221	7.47	Khá	SV Khá	
607	11422029	Tạ Quỳnh Chi	26/07/2004	114221	7.95	Tốt	SV Khá	
608	11422060	Bùi Thu Hiền	29/01/2004	114221	7.88	Tốt	SV Khá	
609	11422103	Văn Thị Khánh Ly	29/05/2004	114221	7.87	Xuất sắc	SV Khá	
610	11422227	Nguyễn Quỳnh Mai	26/07/2004	114221	7.87	Tốt	SV Khá	
611	11422173	Nguyễn Thị Trang	09/07/2004	114221	7.36	Khá	SV Khá	
612	11422245	Tạ Thị Diễm Quỳnh	07/02/2004	114222	7.72	Tốt	SV Khá	
613	11422216	Phạm Quyên Huyền	03/08/2004	114223	7.73	Tốt	SV Khá	
614	11422177	Phạm Hồng Trang	30/08/2004	114223	7.70	Tốt	SV Khá	
615	11422163	Đinh Anh Thư	30/10/2004	114224	7.87	Tốt	SV Khá	
616	11423099	Vũ Thị Ngọc Linh	28/11/2005	114231	7.94	Khá	SV Khá	
617	11423230	Lê Hoài Phương	12/07/2005	114231	7.76	Khá	SV Khá	
618	11423155	Nguyễn Thị Phương Thảo	04/01/2005	114231	7.81	Tốt	SV Khá	
619	11423170	Đặng Thùy Trang	05/04/2005	114231	7.41	Tốt	SV Khá	
620	11423212	Vũ Thị Mỹ Duyên	05/11/2004	114232	7.37	Tốt	SV Khá	
621	11423078	Trần Đào Thanh Hương	25/07/2005	114232	7.75	Xuất sắc	SV Khá	
622	11423070	Nguyễn Thu Huyền	26/10/2005	114232	7.45	Tốt	SV Khá	
623	11423073	Trần Thị Huyền	03/03/2005	114232	7.60	Tốt	SV Khá	
624	11423160	Phạm Thị Thu	16/02/2005	114232	7.86	Tốt	SV Khá	
625	11423020	Vũ Thị Ngọc Anh	17/11/2004	114233	7.53	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
626	11423066	Lê Thái Hùng	16/08/1996	114233	7.68	Tốt	SV Khá	
627	11423107	Trần Thị Ngọc Mai	28/01/2005	114233	7.96	Tốt	SV Khá	
628	11423117	Lê Thị Hồng Ngọc	07/01/2005	114233	7.66	Tốt	SV Khá	
629	11423238	Đào Thị Ngọc Diệp	20/05/2005	114234	7.45	Khá	SV Khá	
630	11423053	Đào Thị Hải	22/09/2005	114234	7.55	Tốt	SV Khá	
631	11423061	Đỗ Duy Hiệu	21/07/2005	114234	7.83	Tốt	SV Khá	
632	11423076	Đỗ Thị Lan Hương	19/08/2005	114234	7.19	Khá	SV Khá	
633	11423210	Vũ Khánh Linh	16/12/2005	114234	7.91	Tốt	SV Khá	
634	11423110	Đỗ Thị Trà My	15/05/2005	114234	7.59	Khá	SV Khá	
635	11423115	Phạm Thị Ngoan	22/01/2005	114234	7.89	Tốt	SV Khá	
636	11423173	Mai Huyền Trang	02/01/2005	114234	7.72	Khá	SV Khá	
637	11423181	Trần Trung	25/07/2005	114234	7.42	Tốt	SV Khá	
638	11423182	Đinh Thế Truyền	02/09/2005	114234	7.71	Tốt	SV Khá	
639	11423033	Lương Thị Mai Chi	13/01/2005	114235	7.95	Tốt	SV Khá	
640	11423059	Nguyễn Thị Hiền	26/11/2005	114235	7.86	Tốt	SV Khá	
641	11423064	Vũ Thị Huế	08/12/2005	114235	8.00	Khá	SV Khá	
642	11423083	Vũ Thị Minh Hương	19/09/2005	114235	7.97	Tốt	SV Khá	
643	11423088	Luyện Thị Hương Lan	27/12/2005	114235	7.73	Khá	SV Khá	
644	11423262	Đào Ngọc Như Ý	29/05/2005	114235	7.77	Tốt	SV Khá	
645	11424024	Vũ Quỳnh Anh	29/08/2006	114241	7.58	Khá	SV Khá	
646	11424068	Vũ Thị Minh Hiền	01/01/2006	114241	7.87	Tốt	SV Khá	
647	11424076	Trần Thị Khánh Hòa	22/09/2006	114241	7.80	Tốt	SV Khá	
648	11424108	Hà Thị Linh	22/10/2006	114241	7.83	Tốt	SV Khá	
649	11424111	Nguyễn Ngọc Linh	21/06/2006	114241	7.39	Khá	SV Khá	
650	11424135	Đỗ Phạm Huyền My	31/03/2005	114241	7.99	Xuất sắc	SV Khá	
651	11424190	Nguyễn Thị Thu Thảo	04/07/2006	114241	7.39	Tốt	SV Khá	
652	11424074	Nguyễn Thị Hoa	25/09/2006	114242	7.84	Tốt	SV Khá	
653	11424078	Trần Thúy Hoan	16/12/2006	114242	7.71	Tốt	SV Khá	
654	11424097	Vũ Minh Huyền	18/10/2006	114242	7.84	Tốt	SV Khá	
655	11424100	Luyện Thị Vân Khánh	13/05/2006	114242	7.78	Tốt	SV Khá	
656	11424218	Nguyễn Thị Hà Trang	06/12/2006	114242	7.97	Tốt	SV Khá	
657	11424019	Phạm Vũ Vân Anh	20/10/2006	114243	7.71	Xuất sắc	SV Khá	
658	11424058	Đinh Thị Hồng Hạnh	22/01/2006	114243	7.74	Tốt	SV Khá	
659	11424065	Nguyễn Thanh Hiền	21/08/2006	114243	7.05	Khá	SV Khá	
660	11424082	Lê Thị Huệ	19/02/2006	114243	7.98	Tốt	SV Khá	
661	11424010	Nguyễn Hoàng Kim Ngọc Anh	12/07/2006	114244	7.92	Tốt	SV Khá	
662	11424067	Vũ Thị Hiền	07/10/2006	114244	8.05	Khá	SV Khá	
663	11424119	Vũ Phương Linh	05/06/2006	114244	7.68	Tốt	SV Khá	
664	12022010	Phan Thị Thùy Dương	12/11/2004	120221	7.54	Khá	SV Khá	
665	12022045	Nguyễn Thị Thùy Linh	01/02/2004	120221	7.77	Tốt	SV Khá	
666	12022053	Vũ Trần Bích Ngọc	14/07/2004	120221	7.76	Tốt	SV Khá	
667	12022028	Chu Thị Huyền Trang	13/12/2004	120221	7.68	Tốt	SV Khá	
668	12023049	Bùi Thị Minh Ánh	15/01/2005	120231	7.88	Tốt	SV Khá	
669	12023037	Dương Thị Hoàn	17/12/2005	120231	7.68	Tốt	SV Khá	
670	12023016	Nguyễn Thị Li Na	18/12/2005	120231	7.69	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
671	12023020	Trần Vinh Quang	15/06/2005	120231	7.27	Khá	SV Khá	
672	12024003	Nguyễn Thị Lan Anh	14/02/2006	120241	7.72	Tốt	SV Khá	
673	12024005	Phạm Hữu Phúc Anh	28/11/2006	120241	7.71	Xuất sắc	SV Khá	
674	12024006	Phạm Ngọc Anh	12/05/2006	120241	7.31	Tốt	SV Khá	
675	12024009	Trương Thị Linh Chi	21/01/2006	120241	7.91	Tốt	SV Khá	
676	12024011	Vũ Thị Thanh Dung	20/08/2006	120241	7.73	Tốt	SV Khá	
677	12024018	Nguyễn Ánh Hiền	20/12/2006	120241	7.77	Tốt	SV Khá	
678	12024034	Nguyễn Tuấn Khanh	14/06/2006	120241	7.17	Tốt	SV Khá	
679	12024048	Phạm Thị Bích Ngọc	13/12/2006	120241	7.83	Xuất sắc	SV Khá	
680	12024053	Lê Thị Yến Nhi	30/01/2006	120241	7.30	Tốt	SV Khá	
681	12024059	Vũ Thị Phúc	21/01/2006	120241	7.79	Xuất sắc	SV Khá	
682	12024061	Nguyễn Hồng Quân	30/10/2006	120241	7.67	Tốt	SV Khá	
683	12024065	Nguyễn Thu Quỳnh	17/09/2006	120241	7.80	Tốt	SV Khá	
684	12024074	Lê Thùy Trang	14/04/2006	120241	7.78	Tốt	SV Khá	
685	12024075	Nguyễn Thị Kiều Trang	12/01/2006	120241	7.36	Tốt	SV Khá	
686	12024076	Nguyễn Bá Tú	20/06/2006	120241	7.27	Tốt	SV Khá	
687	10722023	Ngô Thùy Dương	26/06/2004	107221.1	8.13	Khá	SV Khá	
688	10722025	Vũ Đại Dương	18/07/2004	107221.1	7.49	Khá	SV Khá	
689	10722039	Phan Thị Thanh Hải	12/03/2004	107221.1	7.62	Khá	SV Khá	
690	10722042	Nguyễn Thu Hằng	05/03/2004	107221.1	7.65	Tốt	SV Khá	
691	11222103	Nguyễn Hải Hiệp	27/08/2004	107221.1	7.25	Khá	SV Khá	
692	10722063	Lê Thị Bích Liên	20/03/2004	107221.1	7.50	Khá	SV Khá	
693	10722068	Nguyễn Thị Loan	04/09/2004	107221.1	7.96	Tốt	SV Khá	
694	10722080	Trần Thị Thu Nga	24/07/2004	107221.1	7.52	Khá	SV Khá	
695	10722088	Phạm Thị Minh Nguyệt	10/11/2004	107221.1	8.06	Khá	SV Khá	
696	10722095	Nguyễn Thị Kim Oanh	18/01/2004	107221.1	7.91	Khá	SV Khá	
697	11422156	Nguyễn Thanh Thùy	04/03/2004	107221.1	7.91	Xuất sắc	SV Khá	
698	10722117	Lê Thị Quỳnh Trang	18/09/2004	107221.1	7.93	Khá	SV Khá	
699	11322159	Nguyễn Thị Yến	07/03/2004	107221.1	8.19	Khá	SV Khá	
700	10722006	Nguyễn Ngọc Anh	25/10/2003	107221.2	7.49	Khá	SV Khá	
701	11422024	Nguyễn Thị Bình	06/06/2004	129222.1	8.08	Khá	SV Khá	
702	12922005	Nguyễn Thị Giang	20/08/2004	129222.1	7.81	Khá	SV Khá	
703	12922028	Nguyễn Thị Huệ	19/05/2004	129222.1	8.11	Khá	SV Khá	
704	10722062	Hoàng Thị Ngọc Lan	11/12/2004	129222.1	7.67	Khá	SV Khá	
705	12922019	Phạm Khánh Vân	15/09/2004	129222.1	7.72	Khá	SV Khá	
706	10722033	Đặng Thu Hà	27/12/2004	107223.1	7.88	Khá	SV Khá	
707	10723010	Nguyễn Thị Vân Anh	16/10/2005	107231.1	7.87	Tốt	SV Khá	
708	10723036	Nguyễn Thị Hoa	16/07/2005	107231.1	7.81	Tốt	SV Khá	
709	10723042	Nguyễn Thị Huế	20/06/2005	107231.1	7.69	Tốt	SV Khá	
710	10723059	Nguyễn Thị Linh	06/07/2005	107231.1	7.91	Tốt	SV Khá	
711	10723062	Phạm Thị Thùy Linh	02/06/2005	107231.1	7.68	Tốt	SV Khá	
712	10723063	Phạm Thị Thùy Linh	22/12/2005	107231.1	7.99	Tốt	SV Khá	
713	10723079	Trần Thị Như	12/04/2005	107231.1	7.92	Tốt	SV Khá	
714	10723082	Nguyễn Mai Phương	20/09/2005	107231.2	7.98	Tốt	SV Khá	
715	10723096	Nguyễn Thị Thu Thùy	04/10/2005	107231.2	7.97	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
716	10723020	Nguyễn Thùy Dung	21/03/2005	107231.3	7.95	Tốt	SV Khá	
717	10723041	Phạm Thị Hồng	30/08/2005	107231.3	7.92	Xuất sắc	SV Khá	
718	12923019	Ngô Yến Nhi	26/05/2005	129232.1	7.63	Khá	SV Khá	
719	12923030	Vũ Yến Nhi	06/06/2005	129232.1	7.73	Khá	SV Khá	
720	12923020	Lê Diễm Quỳnh	19/05/2005	129232.1	7.98	Tốt	SV Khá	
721	12923023	Man Đức Tú	15/05/2005	129232.1	7.29	Khá	SV Khá	
722	10723119	Đặng Thị Thúy Hằng	12/06/2005	107233.1	7.88	Khá	SV Khá	
723	10724005	Nguyễn Thị Lan Anh	04/12/2006	107241	7.58	Tốt	SV Khá	
724	10724006	Nguyễn Thị Ngọc Anh	19/08/2006	107241	7.92	Tốt	SV Khá	
725	10724007	Nguyễn Việt Anh	25/09/2006	107241	7.84	Tốt	SV Khá	
726	10724146	Hoàng Thị Hằng	08/08/2006	107241	7.51	Tốt	SV Khá	
727	10724025	Lưu Bích Hạnh	24/04/2006	107241	7.69	Tốt	SV Khá	
728	10724058	Đoàn Văn Minh	17/11/2006	107241	7.78	Tốt	SV Khá	
729	10724091	Nguyễn Diệu Thu	05/05/2006	107241	7.88	Tốt	SV Khá	
730	10724030	Phạm Thị Hoàn	26/03/2006	107242	7.34	Tốt	SV Khá	
731	10724072	Trần Thị Ninh	16/03/2006	107242	7.79	Tốt	SV Khá	
732	10724147	Hoàng Ánh Tuyết	08/09/2006	107242	7.69	Tốt	SV Khá	
733	12924030	Đỗ Phương Anh	12/01/2006	129241	7.81	Tốt	SV Khá	
734	12924057	Nguyễn Phương Anh	07/11/2006	129241	7.46	Tốt	SV Khá	
735	12924008	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	17/11/2006	129241	7.01	Khá	SV Khá	
736	12924012	Nguyễn Thị Hạnh	28/11/2006	129241	7.48	Tốt	SV Khá	
737	12924055	Nguyễn Thị Hồng Tươi	13/02/2006	129241	7.62	Khá	SV Khá	
738	11322160	Trần Thị Thanh Hải	26/12/2209	113221	7.94	Xuất sắc	SV Khá	
739	11322063	Nguyễn Khánh Linh	26/12/2209	113221	7.91	Tốt	SV Khá	
740	11322085	Vũ Thị Hồng Ngọc	26/12/2209	113221	7.89	Tốt	SV Khá	
741	11322045	Nguyễn Thị Huế	26/12/2209	113221	7.88	Xuất sắc	SV Khá	
742	11322109	Nguyễn Đình Thịnh	26/12/2209	113221	7.86	Xuất sắc	SV Khá	
743	11322111	Giang Thị Thuận	26/12/2209	113221	7.69	Tốt	SV Khá	
744	11322038	Đào Huy Hoàng	26/12/2209	113221	7.56	Tốt	SV Khá	
745	11322105	Trần Thị Thu Thảo	26/12/2209	113221	7.50	Tốt	SV Khá	
746	11322072	Tạ Khánh Ly	26/12/2209	113221	7.05	Khá	SV Khá	
747	11322149	Nguyễn Hữu Chính	27/12/2209	113222.1	7.94	Tốt	SV Khá	
748	11322057	Nguyễn Thị Ngọc Lan	27/12/2209	113222.2	7.89	Khá	SV Khá	
749	11322174	Phạm Thanh Tùng	27/12/2209	113222.2	7.81	Tốt	SV Khá	
750	11322003	Đỗ Ngọc Anh	27/12/2209	113222.2	7.72	Tốt	SV Khá	
751	11322051	Vũ Thị Khánh Huyền	27/12/2209	113222.2	7.29	Tốt	SV Khá	
752	11322131	Vũ Nguyễn Tường Vân	28/12/2209	113223	7.85	Tốt	SV Khá	
753	11322048	Bùi Thu Huyền	28/12/2209	113223	7.80	Tốt	SV Khá	
754	10922115	Nguyễn Thị Út Ngọc	28/12/2209	113223	7.75	Tốt	SV Khá	
755	11322098	Vũ Ngọc Trường Sơn	28/12/2209	113223	7.75	Xuất sắc	SV Khá	
756	11322180	Hoàng Thị Hồng Vân	28/12/2209	113223	7.75	Tốt	SV Khá	
757	11322037	Nguyễn Thúy Hiền	28/12/2209	113223	7.73	Tốt	SV Khá	
758	11322140	Trần Thùy Linh	28/12/2209	113223	7.67	Xuất sắc	SV Khá	
759	11322181	Mạc Thị Thu Trang	28/12/2209	113223	7.57	Tốt	SV Khá	
760	11322183	Trần Hoàng Duy Phương	28/12/2209	113223	7.54	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
761	11322207	Nguyễn Hồng Sơn	28/12/2209	113223	7.45	Tốt	SV Khá	
762	11322080	Nguyễn Thị Ngà	11322BE	11322BE	7.73	Xuất sắc	SV Khá	
763	12621018	Lại Quang Thiên	11322BE	11322BE	7.24	Xuất sắc	SV Khá	
764	11323132	Phan Thị Diệu Linh	05/01/2210	113231	7.99	Tốt	SV Khá	
765	11323043	Trịnh Thị Khánh Huyền	05/01/2210	113231	7.98	Tốt	SV Khá	
766	11323010	Nguyễn Thị Kim Ánh	05/01/2210	113231	7.96	Tốt	SV Khá	
767	11323034	Nguyễn Thị Thanh Hiền	05/01/2210	113231	7.91	Tốt	SV Khá	
768	11323027	Bùi Thu Hà	05/01/2210	113231	7.90	Tốt	SV Khá	
769	11323067	Nguyễn Thị Ngọc	05/01/2210	113231	7.87	Tốt	SV Khá	
770	11323035	Nguyễn Thu Hiền	05/01/2210	113231	7.84	Tốt	SV Khá	
771	11323008	Thiều Phương Anh	05/01/2210	113231	7.83	Tốt	SV Khá	
772	11323113	Nguyễn Thị Phương Nghi	05/01/2210	113231	7.78	Tốt	SV Khá	
773	11323068	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	05/01/2210	113231	7.61	Tốt	SV Khá	
774	11323410	Lý Thị Kim Yến	05/01/2210	113231	7.60	Tốt	SV Khá	
775	11323138	Trần Ngọc Linh	05/01/2210	113231	7.56	Tốt	SV Khá	
776	11323083	Đỗ Thị Thảo	05/01/2210	113231	7.56	Tốt	SV Khá	
777	11323011	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	05/01/2210	113231	7.49	Tốt	SV Khá	
778	11323019	Lương Việt Cường	05/01/2210	113231	7.43	Tốt	SV Khá	
779	11323091	Phan Thị Huyền Trang	05/01/2210	113231	7.28	Tốt	SV Khá	
780	11323012	Quản Thị Ngọc Ánh	05/01/2210	113231	7.24	Khá	SV Khá	
781	11323408	Phạm Thị Kim Yến	05/01/2210	113231	7.24	Tốt	SV Khá	
782	11323061	Trương Huyền My	05/01/2210	113231	7.22	Tốt	SV Khá	
783	11323160	Võ Thị Phụng	05/01/2210	113231	7.05	Khá	SV Khá	
784	11323097	Nguyễn Thị Trà Vi	06/01/2210	113232	7.98	Xuất sắc	SV Khá	
785	11323164	Bùi Hà Thùy Dương	06/01/2210	113232	7.97	Tốt	SV Khá	
786	11323139	Nguyễn Thảo Nhi	06/01/2210	113232	7.94	Xuất sắc	SV Khá	
787	11323031	Đặng Thu Hằng	06/01/2210	113232	7.93	Xuất sắc	SV Khá	
788	11323098	Dương Thảo Vy	06/01/2210	113232	7.93	Tốt	SV Khá	
789	11323163	Nguyễn Đỗ Diệp Anh	06/01/2210	113232	7.66	Tốt	SV Khá	
790	11323131	Nguyễn Thị Uyên Vi	06/01/2210	113232	7.52	Tốt	SV Khá	
791	11323136	Hoàng Thị Huyền Trang	06/01/2210	113232	7.45	Tốt	SV Khá	
792	11323060	Lê Thị Trà My	06/01/2210	113232	7.35	Tốt	SV Khá	
793	11323125	Nguyễn Hà My	06/01/2210	113232	7.19	Tốt	SV Khá	
794	11323003	Lê Ngọc Phương Anh	07/01/2210	113233	7.83	Tốt	SV Khá	
795	11323159	Nguyễn Thị Thoan	07/01/2210	113233	7.74	Tốt	SV Khá	
796	11323121	Tạ Thị Hạnh	07/01/2210	113233	7.66	Tốt	SV Khá	
797	11323013	Vương Đức Bảo	07/01/2210	113233	7.51	Tốt	SV Khá	
798	11323005	Nguyễn Phương Anh	11323BE	11323BE	7.63	Tốt	SV Khá	
799	11323028	Nguyễn Thị Ngân Hà	11323BE	11323BE	7.38	Tốt	SV Khá	
800	11323040	Nguyễn Thị Thanh Huyền	11323BE	11323BE	7.81	Tốt	SV Khá	
801	11323084	Lê Phương Thảo	11323BE	11323BE	7.66	Xuất sắc	SV Khá	
802	12823017	Nguyễn Bảo Linh	30/01/2251	128231	7.90	Tốt	SV Khá	
803	12823011	Nguyễn Sơn Việt Hoàng	30/01/2251	128231	7.89	Tốt	SV Khá	
804	12823016	Lê Ngọc Linh	30/01/2251	128231	7.86	Tốt	SV Khá	
805	12823007	Nguyễn Ngọc Đạt	30/01/2251	128231	7.83	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
806	11323150	Giang Thị Huệ	30/01/2251	128231	7.73	Tốt	SV Khá	
807	12823001	Phạm Tuấn Anh	30/01/2251	128231	7.67	Xuất sắc	SV Khá	
808	12823022	Nguyễn Lưu Thảo Nguyên	30/01/2251	128231	7.65	Tốt	SV Khá	
809	12823015	Nguyễn Hương Lan	30/01/2251	128231	7.56	Tốt	SV Khá	
810	12823019	Vũ Phương Linh	30/01/2251	128231	7.48	Tốt	SV Khá	
811	12823003	Hoàng Nhật Bình	30/01/2251	128231	7.46	Tốt	SV Khá	
812	12823024	Ninh Thị Thu Thủy	30/01/2251	128231	7.46	Tốt	SV Khá	
813	12823010	Nguyễn Thị Phương Hiền	30/01/2251	128231	7.36	Tốt	SV Khá	
814	11324183	Vũ Thị Thủy Trang	15/01/2210	113241	7.73	Tốt	SV Khá	
815	11324099	Nguyễn Ngọc Lan Nhi	15/01/2210	113241	7.66	Tốt	SV Khá	
816	11324184	Tổng Thị Khánh Linh	15/01/2210	113241	7.63	Tốt	SV Khá	
817	11324126	Đỗ Thị Thu Thảo	15/01/2210	113241	7.63	Xuất sắc	SV Khá	
818	11324021	Trần Thị Thanh Chúc	15/01/2210	113241	7.59	Tốt	SV Khá	
819	11324043	Nguyễn Thị Hoa	15/01/2210	113241	7.51	Tốt	SV Khá	
820	11324162	Phạm Khánh Vy	15/01/2210	113241	7.51	Tốt	SV Khá	
821	11324116	Vũ Thị Thu Quỳnh	15/01/2210	113241	7.08	Tốt	SV Khá	
822	11324140	Đào Thị Mai Trang	16/01/2210	113242.1	7.88	Tốt	SV Khá	
823	11324156	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	16/01/2210	113242.1	7.84	Tốt	SV Khá	
824	11324147	Thiều Thị Thu Trang	16/01/2210	113242.1	7.75	Tốt	SV Khá	
825	11324086	Lưu Thị Trà My	16/01/2210	113242.1	7.68	Tốt	SV Khá	
826	11324158	Đỗ Thị Khánh Vân	16/01/2210	113242.1	7.62	Tốt	SV Khá	
827	11324016	Lưu Thị Ngọc Ánh	16/01/2210	113242.1	7.52	Tốt	SV Khá	
828	11324109	Lưu Thị Minh Phương	16/01/2210	113242.1	7.45	Tốt	SV Khá	
829	11324047	Phạm Kim Hoan	16/01/2210	113242.1	7.44	Tốt	SV Khá	
830	11324030	Lưu Thị Dung	16/01/2210	113242.1	7.35	Tốt	SV Khá	
831	11324064	Nguyễn Thị Hồng Lệ	16/01/2210	113242.1	7.31	Tốt	SV Khá	
832	11324121	Phạm Phương Thanh	16/01/2210	113242.1	7.31	Tốt	SV Khá	
833	11324179	Ngô Ánh Tuyết	16/01/2210	113242.1	7.29	Tốt	SV Khá	
834	11324163	Hoàng Thị Hải Yến	16/01/2210	113242.1	7.27	Tốt	SV Khá	
835	11324039	Đào Thúy Hiền	16/01/2210	113242.1	7.03	Khá	SV Khá	
836	11324010	Trần Thị Vân Anh	16/01/2210	113242.1	7.02	Khá	SV Khá	
837	11324031	Vũ Văn Duy	16/01/2210	113242.1	7.02	Khá	SV Khá	
838	11324161	Nguyễn Phương Vy	16/01/2210	113242.2	7.88	Xuất sắc	SV Khá	
839	11324052	Phạm Thị Lan Hương	16/01/2210	113242.2	7.72	Tốt	SV Khá	
840	11324159	Lê Duy Văn	17/01/2210	113243	7.99	Tốt	SV Khá	
841	11324007	Phạm Hải Anh	17/01/2210	113243	7.97	Tốt	SV Khá	
842	11324037	Nguyễn Thị Hoàng Hạnh	17/01/2210	113243	7.95	Xuất sắc	SV Khá	
843	11324050	Trần Ngọc Tuấn Hưng	17/01/2210	113243	7.95	Tốt	SV Khá	
844	11324128	Lê Vy Thảo	17/01/2210	113243	7.89	Tốt	SV Khá	
845	11324171	Nguyễn Thị Khánh Huyền	17/01/2210	113243	7.75	Tốt	SV Khá	
846	11324038	Bùi Thị Hiền	17/01/2210	113243	7.66	Xuất sắc	SV Khá	
847	11324065	Đào Nguyễn Khánh Linh	17/01/2210	113243	7.55	Tốt	SV Khá	
848	11324060	Nguyễn Anh Khoa	17/01/2210	113243	7.42	Tốt	SV Khá	
849	11324137	Phạm Thị Thủy Tiên	17/01/2210	113243	7.40	Xuất sắc	SV Khá	
850	11324079	Vũ Thùy Linh	17/01/2210	113243	7.20	Tốt	SV Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	TBCHT cả năm	XLRL cả năm	Danh hiệu	Ghi chú
851	12724030	Nguyễn Trần Vy Thảo	15/05/2248	127241	7.96	Xuất sắc	SV Khá	
852	12724011	Lê Thị Yến Linh	15/05/2248	127241	7.93	Xuất sắc	SV Khá	
853	12724031	Mai Thị Thoan	15/05/2248	127241	7.89	Tốt	SV Khá	
854	12724004	Lê Hà Duy Bắc	15/05/2248	127241	7.82	Tốt	SV Khá	
855	12724009	Nguyễn Thị Thanh Hồng	15/05/2248	127241	7.77	Tốt	SV Khá	
856	12724013	Phạm Nguyễn Thùy Linh	15/05/2248	127241	7.72	Xuất sắc	SV Khá	
857	12724025	Quan Thị Hà My	15/05/2248	127241	7.55	Tốt	SV Khá	
858	12724001	Bùi Duy Hải Anh	15/05/2248	127241	7.18	Tốt	SV Khá	
859	12824005	Nguyễn Thị Diệu	09/02/2251	128241	7.83	Tốt	SV Khá	
860	12824021	Phạm Khánh Linh	09/02/2251	128241	7.83	Tốt	SV Khá	
861	12824009	Nguyễn Lâm Duy	09/02/2251	128241	7.82	Tốt	SV Khá	
862	12824011	Lò Thị Hằng	09/02/2251	128241	7.74	Tốt	SV Khá	
863	12824017	Đỗ Tùng Lâm	09/02/2251	128241	7.56	Xuất sắc	SV Khá	
864	12824024	Dương Yến Nhi	09/02/2251	128241	7.35	Tốt	SV Khá	
865	12824029	Vũ Huyền Trang	09/02/2251	128241	7.32	Tốt	SV Khá	
866	11524003	An Thị Hoàn	05/09/2006	115241	7.84	Tốt	SV Khá	
867	11524007	Nguyễn Thị Ngọc	06/02/2006	115241	7.90	Tốt	SV Khá	
868	10824002	Nguyễn Diệu Anh	05/12/2006	108241	7.85	Tốt	SV Khá	
869	10824004	Ngô Nguyễn Dương	02/05/2006	108241	7.59	Tốt	SV Khá	
870	10824003	Kiều Mạnh Đức	18/05/2006	108241	7.78	Tốt	SV Khá	

(Danh sách có 870 sinh viên)